

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Võ Thị Diễm P và ông Nguyễn Văn H;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện ngày 10/4/2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Diễm P.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/4/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Diễm P, sinh năm 1990. Địa chỉ: số A, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số C, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/4/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/4/2025 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị Diễm P với ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn hai bên không có yêu cầu giải quyết.

- Về con chung: Bà P được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Huy K, sinh ngày 04/3/2014 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 20/9/2019. Ông H không cấp dưỡng nuôi con do bà P không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con

chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

- Về tài sản chung: Bà P với ông H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác (Về nợ chung): Bà P với ông H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã GT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Hữu Lộc